

Số: 1945 /QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 07 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý
bảo trì đường bộ trực thuộc Sở Xây dựng tỉnh Cao Bằng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 299/2026/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 241/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc

khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 370/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 22/2026/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 26/2025/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Cao Bằng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 4819/TTr-SXD ngày 28 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Vị trí

Ban Quản lý bảo trì đường bộ (sau đây viết tắt là Ban) là đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên, thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP; trực thuộc Sở Xây dựng, do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập; có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

Ban chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Sở Xây dựng về tổ chức, bộ máy và hoạt động chuyên môn theo quy định.

2. Chức năng

Thực hiện chức năng quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng theo quy định của pháp luật và theo phân công, giao nhiệm vụ của Sở Xây dựng; Thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư đối với các dự án được cấp có thẩm quyền giao; thực hiện nhiệm vụ quản lý dự án, đại diện chủ đầu tư đối với các dự án do Sở Xây dựng làm chủ đầu tư khi được giao hoặc ủy quyền theo quy định của pháp luật; cung cấp các dịch vụ tư vấn đầu tư xây dựng phù hợp chức năng và điều kiện năng lực.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Nhiệm vụ

a) Chủ trì hoặc tham gia lập, rà soát, điều chỉnh kế hoạch quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ hàng năm theo phân công của Sở Xây dựng. Đề xuất với Sở Xây dựng về nhu cầu, danh mục, thứ tự ưu tiên và phương án sử dụng nguồn kinh phí phục vụ quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì và đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đường bộ thuộc phạm vi được giao;

b) Thực hiện quản lý, theo dõi, tuần kiểm, tổ chức kiểm tra, giám sát, nghiệm thu công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên các tuyến Quốc lộ và Đường tỉnh theo phân công, giao nhiệm vụ của Sở Xây dựng;

c) Thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ (bao gồm tổ chức thực hiện và tham gia xác minh thiệt hại) và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo sự phân công hoặc giao nhiệm vụ của Sở Xây dựng theo quy định;

d) Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ phục vụ công tác quản lý khi được Sở Xây dựng giao;

đ) Quản lý, cập nhật, khai thác và báo cáo Sở Xây dựng dữ liệu tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

e) Thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư đối với các dự án được cấp có thẩm quyền giao; thực hiện nhiệm vụ đại diện chủ đầu tư, quản lý dự án đối với các dự án do Sở Xây dựng làm chủ đầu tư, khi được Sở Xây dựng giao nhiệm vụ hoặc ủy quyền, bao gồm các dự án: sửa chữa đường bộ, xử lý vị trí mất an toàn giao thông; khắc phục hậu quả thiên tai; các công trình bảo trì khác; các dự án đầu tư xây dựng khác.

f) Đối với các dự án do Sở Xây dựng làm chủ đầu tư và khi được Sở Xây dựng giao nhiệm vụ hoặc ủy quyền, thì thực hiện các nhiệm vụ: **quản lý dự án** trong giai đoạn chuẩn bị dự án, thực hiện dự án, kết thúc xây dựng, bàn giao đưa công trình vào khai thác, sử dụng và các công việc trong thời gian bảo hành theo quy định của pháp luật; thực hiện **tư vấn giám sát thi công** xây dựng công trình phù hợp với điều kiện, năng lực; tổ chức **khảo sát, lập thiết kế, lập dự toán, báo cáo kinh tế - kỹ thuật** đối với các nhiệm vụ sửa chữa nhỏ, sửa chữa đột xuất; khảo sát, thiết kế, lập dự toán khắc phục hậu quả thiên tai khi đáp ứng điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật; tổ chức **lập, thẩm tra, trình thẩm định, trình phê duyệt** hoặc phối hợp với phòng chuyên môn của Sở Xây dựng thực hiện các thủ tục thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng, dự toán xây dựng theo nhiệm vụ của chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư hoặc theo phân cấp, ủy quyền của cấp có thẩm quyền; thực hiện **quản lý hợp đồng**, nghiệm thu, bàn giao, quyết toán, bảo hành và các nhiệm vụ khác theo quy định; tổ chức **lựa chọn nhà thầu** và thực hiện các nhiệm vụ của bên mời thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu; thực hiện các thủ tục về **giải phóng mặt bằng**, xin cấp phép xây dựng, chuẩn bị mặt bằng thi công.

g) Thực hiện các hoạt động tư vấn đầu tư xây dựng (quản lý dự án, giám sát, khảo sát, thiết kế) cho các chủ đầu tư khác khi phù hợp và đáp ứng điều kiện, năng lực theo quy định của pháp luật;

h) Quản lý tài chính, tài sản, nhân sự của Ban theo quy định của pháp luật. Hạch toán, quản lý và sử dụng nguồn thu từ chi phí quản lý dự án và nguồn thu khác từ dự án được giao quản lý và các nguồn thu hợp pháp khác theo cơ chế tự chủ và quy định của pháp luật.

i) Tham mưu cho Giám đốc Sở Xây dựng trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, sửa đổi, bổ sung, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với Sở Xây dựng. Thực hiện nhiệm vụ khác do Sở Xây dựng giao theo quy định của pháp luật.

2. Quyền hạn

a) Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Ban theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý.

b) Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm và biên chế viên chức, thực hiện chế độ tiền lương chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý thực hiện theo phân cấp quản lý viên chức của tỉnh và quy định của pháp luật;

c) Yêu cầu nhà thầu, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dự án đáp ứng đầy đủ điều kiện năng lực, chất lượng, tiến độ và các nghĩa vụ theo hợp đồng; xử lý hoặc kiến nghị xử lý các trường hợp vi phạm theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

d) Đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi cản trở đến hoạt động của Ban.

e) Từ chối nghiệm thu hoặc yêu cầu khắc phục đối với công việc, bộ phận công trình, hạng mục công trình không đáp ứng yêu cầu thiết kế, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chất lượng và các yêu cầu của hợp đồng theo phạm vi nhiệm vụ được giao.

g) Đình chỉ, chấm dứt hợp đồng hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền đình chỉ, chấm dứt hợp đồng đối với các nhà thầu vi phạm theo phạm vi thẩm quyền, hợp đồng đã ký kết và quy định của pháp luật.

h) Cử viên chức và người lao động của Ban đi tham quan, học tập nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật sau khi được cấp có thẩm quyền cho phép.

i) Được tuyển dụng và ký kết hợp đồng lao động đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Ban theo quy định của pháp luật.

k) Một số quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 670/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 418/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Quản lý bảo trì đường bộ, trực thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Cao Bằng.

2. Các khoản 3, 4, 5 và 6 Điều 1 Quyết định số 418/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Quản lý bảo

trì đường bộ, trực thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Cao Bằng hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Ban Quản lý bảo trì đường bộ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Xây dựng;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP UBND tỉnh: các PCVP; CVKT;
- UBND các xã, phường;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lương Tuấn Hùng